

Số: 69/2019/QĐST – HNGĐ.

Mỹ Hào, ngày 14 tháng 6 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 58 /2019/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2019 về việc ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Hàn Ngọc T (tên gọi khác T) – SN: 1989

Bị đơn: Chị Trần Thị X – SN: 1990

Địa chỉ: Thôn Th – xã D – huyện M – tỉnh H

Nay là Tổ dân phố Th – phường D – thị xã M – tỉnh H

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Hàn Ngọc T (tên gọi khác T) – SN: 1989

Chị Trần Thị X – SN: 1990

Đều địa chỉ: Thôn Th – xã D – huyện M – tỉnh H

Nay là Tổ dân phố Th – phường D – thị xã M – tỉnh H

2/- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Hàn Ngọc T (tên gọi khác T) và chị Trần Thị X thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh chị không có con chung.

- **Về tài sản, nợ, công sức, ruộng nông nghiệp:** Không có.

- **Về án phí:** Anh T (tên gọi khác T) tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí sơ thẩm ly hôn. Đối trừ số tiền 300.000đ

(Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí bà Phạm Thị H đã nộp thay anh T theo biên lai thu số 0004012 ngày 23/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M. Trả lại anh T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Anh T đã nộp xong án phí sơ thẩm ly hôn.

3/- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự.*
- *VKSND thị xã M*
- *Chi cục T.H.A DS thị xã M*
- *UBND phường D*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Thẩm phán

Trần Văn Thường